

KẾ HOẠCH

Đánh giá, thẩm định, phân loại các cơ quan, đơn vị; xã, phường, thị trấn; bản, tiểu khu, tổ dân phố liên quan đến ma túy năm 2019

Thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/TU ngày 24/6/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy giai đoạn 2015-2020. Căn cứ Quyết định số 2691/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành tiêu chí và quy trình đánh giá, phân loại, thẩm định các cơ quan, đơn vị; xã, phường, thị trấn; bản, tiểu khu, tổ dân phố liên quan đến ma túy hàng năm. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quy trình đánh giá, thẩm định, phân loại các cơ quan, đơn vị; xã, phường, thị trấn; bản, tiểu khu, tổ dân phố liên quan đến ma túy năm 2019, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Rà soát, nắm bắt, chốt lại số liệu thực tế về thực trạng tệ nạn ma túy tại các địa phương, cơ quan, đơn vị, đánh giá đúng những việc đã làm được, những tồn tại, hạn chế để ra các giải pháp khắc phục và tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh. Ghi nhận và biểu dương các đơn vị có nhiều thành tích trong công tác phòng, chống ma túy năm 2019.

2. Căn cứ kết quả công nhận đơn vị đạt tiêu chuẩn “không có ma túy”; đơn vị “có tệ nạn ma túy” và các đơn vị trọng điểm về ma túy theo từng cấp độ: “trọng điểm về ma túy”, “trọng điểm loại I”, “trọng điểm loại II”, “trọng điểm loại III” năm 2019 để làm cơ sở đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của các cấp, các ngành hàng năm.

3. Làm cơ sở hỗ trợ kinh phí cho các xã, phường, thị trấn; bản, tiểu khu, tổ dân phố chi cho các hoạt động giữ vững và xây dựng đơn vị không có ma túy hàng năm theo Nghị quyết số 89/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh về chính sách phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh đến 2020.

4. Việc đánh giá, thẩm định, phân loại và công nhận phải tiến hành theo quy trình từ cơ sở, phát huy dân chủ, thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định số 2691/UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ, THẨM ĐỊNH

1. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện đối với từng đơn vị, xã, phường, thị trấn, bản, tiểu khu, tổ dân phố theo Quyết định số 2691/UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch UBND Sơn La;

2. Kết luận đối với những đơn vị đủ điều kiện đề nghị công nhận là đơn vị “Đơn vị đạt tiêu chuẩn không có ma túy” năm 2019 và những đơn vị phải giao thực hiện xây dựng thành đơn vị đạt tiêu chuẩn không có ma túy năm 2020;

3. Kết luận đối với những xã, phường, thị trấn; bản, tiểu khu, tổ dân phố được xác định là “có tệ nạn về ma túy” và trọng điểm về ma túy theo từng cấp độ: “trọng điểm về ma túy”, “trọng điểm loại I”, “trọng điểm loại II”, “trọng điểm loại III”.

III. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ, THẨM ĐỊNH

1. Hội đồng đánh giá, thẩm định, phân loại các cấp, căn cứ số liệu liên quan đến ma túy do các bản, tiểu khu, tổ dân phố, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị đang có và các nguồn thông tin khác, thống nhất xác định mức độ liên quan đến ma túy, đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận.

2. Kiểm tra quy trình, thực hiện và hồ sơ thẩm định của từng đơn vị. Kết luận mức đạt được của cơ quan, đơn vị, xã, phường, thị trấn, bản, tiểu khu, tổ dân phố theo “Tiêu chí đánh giá, phân loại đơn vị liên quan đến ma túy” trong năm 2019.

IV. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ, THẨM ĐỊNH

1. Đối tượng đánh giá, phân loại, thẩm định

- Các đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp, trường học, trạm y tế, hợp tác xã;
- Các bản, tiểu khu, tổ dân phố (gọi chung là bản);
- Các xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã);

Việc đánh giá, thẩm định áp dụng cả với những đơn vị, cơ quan, hợp tác xã, xã, bản vì một lý do nào đó chưa ký kết giao ước thi đua phòng, chống ma túy từ đầu năm.

2. Đề nghị các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các đơn vị, cơ quan trực thuộc

2.1. Nhiệm vụ: Thực hiện theo Điều 8, 9, 10 của tiêu chí và quy quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 2691/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.2. Thời gian: Từ ngày 01/11/2019 đến 30/11/2019.

2.3. Căn cứ nội dung các mẫu biên bản tự đánh giá, biên bản thẩm định được ban hành kèm theo Quyết định số 2691/QĐ- UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh để hoàn thiện các biên bản đánh giá, thẩm định theo thể thức văn bản của Đảng.

3. Thời gian đánh giá, thẩm định

3.1. Công tác chuẩn bị

3.1.1. Cấp tỉnh

- Thành lập các đoàn công tác của tỉnh và ban hành các văn bản liên quan phục vụ công tác đánh giá, thẩm định.

- Các Đoàn công tác của tỉnh chuẩn bị nội dung, tài liệu, liên hệ với UBND các huyện, thành phố thống nhất thời gian, lịch trình tiến hành xuống đánh giá, thẩm định. Xong trước ngày 05/11/2019.

3.1.2. Cấp huyện:

UBND các huyện, thành phố (*gọi chung là huyện*) ban hành kế hoạch tổ chức rà soát, đánh giá, thẩm định, phân loại đối với các cơ quan, đơn vị thuộc trách nhiệm của huyện; thành lập Hội đồng đánh giá, thẩm định và các đoàn công tác của huyện. Thành lập các đoàn công tác của huyện và các cơ quan đơn vị liên quan. Xong trước ngày 10/11/2019.

3.1.3. Cấp xã, Bản

- UBND các xã, phường, thị trấn (*gọi chung là xã*) thành lập Hội đồng đánh giá, thẩm định, phân loại cấp xã; các đoàn công tác của xã; Hội đồng đánh giá của các bản.

- Thủ trưởng các đơn vị, cơ quan, trường học thành lập Hội đồng đánh giá, thẩm định của đơn vị và Hội đồng đánh giá của cơ quan và đơn vị trực thuộc.

- Các đoàn công tác của xã phối hợp Trưởng bản, tổ dân phố, tiểu khu, Bí thư chi bộ tổ chức họp dân, quán triệt các nội dung rà soát, đánh giá, quy trình thẩm định, lấy ý kiến của nhân dân đối với từng tiêu chí đánh giá.

- **Các bản:** Tổ chức họp dân, lập biên bản tự đánh giá, phân loại việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống ma túy của bản theo mẫu **Biên bản họp dân** báo cáo Hội đồng đánh giá, thẩm định cấp xã.

- Thời gian xong trước ngày 16/11/2019.

3.1.4. Các cơ quan, đơn vị

Tổ chức họp đơn vị, lập biên bản tự đánh giá, phân loại việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống ma túy của đơn vị theo **mẫu A**. Xong trước ngày 18/11/2019.

3.2. Công tác đánh giá, thẩm định cấp xã

* Hội đồng đánh giá, thẩm định cấp xã

- Lập biên bản đánh giá, thẩm định của cấp xã (*theo mẫu B2*) xác định tiêu chuẩn đạt được của từng bản, tiểu khu, tổ dân phố trực thuộc và cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn.

- Tự đánh giá, chấm điểm cho xã (*theo mẫu A*) tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân xã.

*** Ủy ban nhân dân cấp xã**

- Tổng hợp báo cáo kết quả cụ thể việc tự đánh giá đối với xã và việc đánh giá, thẩm định của Hội đồng đánh giá, thẩm định xã đối với các bản, cơ quan, đơn vị.

- Báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Đảng ủy xã phê duyệt, lập tờ trình của UBND xã báo cáo Hội đồng đánh giá, thẩm định cấp huyện kèm theo danh sách (*mẫu X1; mẫu X2*) các bản, đơn vị đủ điều kiện được cấp Bằng công nhận “Đơn vị đạt tiêu chuẩn không có ma túy” và công nhận “Đơn vị có tệ nạn ma túy” đơn vị trọng điểm về ma túy; danh sách các bản được phân loại trọng điểm về ma túy (*mẫu X3*) và biên bản tự đánh giá của bản, đơn vị (*mẫu A*).

* Thời gian hoàn thành trước ngày 22/11/2019.

3.3. Công tác thẩm định cấp huyện

*** Hội đồng thẩm định cấp huyện**

- Lập biên bản đánh giá, thẩm định của cấp huyện (*theo mẫu B2*) thẩm định đối với từng xã, cơ quan, đơn vị thuộc trách nhiệm đánh giá, thẩm định của Hội đồng đánh giá, thẩm định cấp huyện, xác định tiêu chuẩn đạt được của từng đơn vị.

- Xem xét đánh giá biên bản tự đánh giá, phân loại của các đơn vị trong huyện (*theo mẫu A*); tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

*** Ủy ban nhân dân cấp huyện**

- Tổng hợp báo cáo kết quả cụ thể việc tự đánh giá đối với các đơn vị trong huyện và việc đánh giá, thẩm định của huyện đối với các xã, các bản và các đơn vị.

- Báo cáo Thường trực huyện ủy, thành ủy phê duyệt, lập tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh cấp bằng công nhận các bản, các xã thuộc huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc trách nhiệm đánh giá, thẩm định của Hội đồng đánh giá, thẩm định cấp huyện đủ điều kiện được cấp Bằng công nhận “Đơn vị đạt tiêu chuẩn không có ma túy”, “đơn vị có tệ nạn ma túy” (*mẫu H1, H2*) và danh sách các xã, bản trọng điểm về ma túy (*mẫu H3, mẫu H4*).

* Báo cáo gửi về Công an tỉnh (*Phòng Tham mưu*) để tổng hợp trước ngày 02/12/2019.

3.3. Các đoàn công tác thẩm định cấp tỉnh, huyện, xã

Chủ động liên hệ với đơn vị được thẩm định để bố trí thời gian thực hiện việc đánh giá, thẩm định hợp lý, thuận lợi và hiệu quả. Biên bản đánh giá, thẩm định cấp tỉnh và báo cáo kết quả thẩm định của các đoàn thẩm định của tỉnh gửi Công an tỉnh trước ngày 05/12/2019.

- Từ ngày 05/11/2019 đến ngày 10/12/2019: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổng hợp kết quả đợt rà soát, đánh giá, thẩm định, phân loại và danh sách các đơn vị đủ điều kiện quyết định công nhận “Đơn vị đạt tiêu chuẩn không có ma túy”; “Đơn vị có tệ nạn ma túy” và “Đơn vị trọng điểm về ma túy” báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh chủ trì

- Phối hợp với các ngành liên quan chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, biên bản rà soát, đánh giá, thẩm định, phân loại theo mẫu thống nhất để cấp cho các huyện, thành phố. Đôn đốc, hướng dẫn thực hiện đảm bảo đúng tiến độ về thời gian và nội dung quy trình rà soát, đánh giá, thẩm định, phân loại theo quy định.

- Chuẩn bị các điều kiện để quyết định công nhận “Đơn vị đạt tiêu chuẩn không có ma túy”, xác nhận “Đơn vị có tệ nạn ma túy”, “đơn vị trọng điểm về ma túy” năm 2019.

- Phối hợp với Sở Tài chính dự toán kinh phí phục vụ các Đoàn công tác của UBND tỉnh (05 đoàn) tiến hành đánh giá, thẩm định đơn vị không có tệ nạn về ma túy và đơn vị trọng điểm về ma túy trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2019 gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Giao người đứng đầu các sở, ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND huyện, thành phố chịu trách nhiệm về kết quả rà soát, đánh giá, thẩm định, phân loại đối với các đơn vị thuộc trách nhiệm đánh giá, thẩm định, phân loại.

Các Đoàn công tác cấp tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; người đứng đầu các sở, ngành liên quan; Chủ tịch UBND huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện Kế hoạch này./. *HK*

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện uỷ, thành uỷ;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP UBND tỉnh phụ trách NC;
- Lưu: VT, NC, ĐH50b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh
Hoàng Quốc Khánh